

Bản án số: 94/2024/HSST
Ngày 06-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trung Hiến**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Vũ Hải Đăng** – Bí Thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường Lê Bình, quận C.

2. Bà **Nguyễn Hà Hải Ý** – Phó Bí Thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh quận C

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoài Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận C.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận C: Ông **Lê Thanh Thiện** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 06 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2024/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2024/QĐXX ngày 14/10/2024 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1998; Nơi sinh: Hậu Giang.

Nơi cư trú: ấp A, xã D, huyện A, tỉnh Hậu Giang. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Họ và tên cha: Không rõ; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Thùy Linh; Có vợ: Huỳnh Thị Tuyết Hồng và 01 con sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 22/8/2024. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: **Nguyễn Vũ D**, sinh năm 2006; Nơi sinh: Hậu Giang.

Nơi cư trú: Số 146, ấp C, xã T, huyện A, tỉnh Hậu Giang. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Họ và tên cha: Không rõ; Họ và tên mẹ: Nguyễn Tú Trinh; Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại Giam Long Hòa, tỉnh Long An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Trợ giúp viên pháp lý **Trần Hoàng T** thuộc Trung T trợ giúp pháp lý nhà nước T phố Cần Thơ bào chữa cho bị cáo Nguyễn Vũ D. Có mặt.

* *Giám hộ bị cáo D:* Bà Phạm Ngọc T – Chức vụ: Phó Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường R, quận C. Có mặt.

* *Người bị hại:*

1. Ông **Võ Chí T**, sinh năm 1983 (có yêu cầu xin vắng)

Địa chỉ: Số 85 đường số 13, KDC A, khu vực 5, phường Y, quận C, T phố Cần Thơ.

2. Ông **Nguyễn Hữu L**, sinh năm 1983 (có yêu cầu xin vắng)

Địa chỉ: Số 37, đường D13, KDC A, khu vực 5, phường Y, quận C, T phố Cần Thơ.

3. Ông **Trần Vĩnh T**, sinh năm 1978 (Có yêu cầu xin vắng)

Địa chỉ: Số 41, đường D2, KDC A, khu vực 5, phường Y, quận C, T phố Cần Thơ.

4. Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1981 (Có yêu cầu xin vắng)

Địa chỉ: Số 10 đường E, khu vực Y, phường U, quận C, T phố Cần Thơ.

5. Ông **Bùi Tuấn K**, sinh năm 1984 (Có đơn xin vắng)

Địa chỉ: Số 643B, khu vực i, phường A, quận C, T phố Cần Thơ.

* *Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Phan Hữu T**, sinh năm 1987 (Có yêu cầu xin vắng)

Địa chỉ: ấp Tầm Vu 1, xã T, huyện U, tỉnh Hậu Giang

2. Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1978 (Có yêu cầu xin vắng)

Địa chỉ: ấp U, thị trấn A, huyện A, tỉnh Hậu Giang

3. Ông **Phan Thái B**, sinh năm 1994 (Có đơn xin vắng)

Địa chỉ: ấp R, xã A, huyện A, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00h45 ngày 17/8/2023, Nguyễn Văn B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias BS: 65F1-000.16 chở Nguyễn Vũ D (SN 19/9/2006) di chuyển từ xã Thạnh Xuân, huyện Châu T A, tỉnh Hậu Giang đến địa bàn quận C tìm tài sản là cây mai kiểng để trộm cắp. Khi đến đoạn đường lộ hậu Tân Thạnh

Tây ở phía trước nhà số 643B, khu vực 4, phường Ba Láng, quận C, T phố Cần Thơ thì cả hai phát hiện một cây mai vàng được trồng trong chậu để phía trước sân nhà của anh Bùi Tuấn K, không người trông coi. Lúc này, B đậu xe lại đứng cạnh giới để D xuống đi bộ đến tiếp cận và dùng tay nhỏ gốc cây mai lên rồi cả hai khiêng lên xe mô tô chở về bãi đất trống gần nhà B để cất giấu. Đến khoảng 2h30 cùng ngày, trên đường đi lên địa bàn quận C tiếp tục tìm cây mai để trộm cắp thì bị lực lượng tuần tra Công an quận C phát hiện nên mời về làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias BS: 65F1000.16 số khung 44S00YY-1, số máy 44S1017231; 01 cây mai, chiều cao 1,45m, hoành 36 cm, chiều rộng tán lớn nhất 1,10m tại bãi đất trống thuộc ấp Xẻo Cao, xã Thạnh Xuân, huyện Châu T, tỉnh Hậu Giang (bút lục 01; 130).

B và D khai nhận ngoài vụ trộm mai ngày 17/8/2023, cả hai đối tượng còn cùng nhau thực hiện 04 vụ trộm mai khác trên địa bàn quận C cụ như sau:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng 01h ngày 07/8/2023, B điều khiển xe mô tô biển số 65F1-000.16 chở D ngồi sau đi đến khu dân cư Hồng Loan thuộc khu vực 5, phường Hưng Thạnh, quận C, T phố Cần Thơ trộm được 01 cây mai của anh Võ Chí T và đem bán cho Phan Hữu T được số tiền 400.000 đồng, chia nhau tiêu xài cá nhân.

- Vụ thứ hai: Vào khoảng gần 1h ngày 08/8/2023, B điều khiển xe mô tô biển số 65F1-000.16 chở D ngồi sau đi đến khu dân cư Hồng Loan thuộc khu vực 5, phường Hưng Thạnh, quận C, trộm được 01 cây mai của anh Trần Vĩnh T và đem bán cho Nguyễn Thanh T được số tiền 400.000 đồng tiêu xài cá nhân.

- Vụ thứ ba: Vào khoảng gần 1h ngày 11/8/2023, B điều khiển xe mô tô biển số 65F1-000.16 chở D ngồi sau đi đến đường Trương Vĩnh Nguyên, thuộc khu vực Phú T, phường Phú Thứ, quận C trộm được 01 cây mai của anh Nguyễn Văn T và đem bán cho Phan Thái B được số tiền 400.000 đồng, chia nhau tiêu xài cá nhân.

- Vụ thứ tư: Khoảng gần 1h ngày 12/8/2023, B điều khiển xe mô tô chở D ngồi sau đi đến khu dân cư Hồng Loan khu vực 5, phường Hưng Thạnh, quận C trộm được 01 cây mai của anh Nguyễn Hữu L và đem bán cho Nguyễn Thanh T được số tiền 500.000 đồng, chia nhau tiêu xài cá nhân.

Những người mua mai của B và D: Phan Hữu T xác nhận có mua của B và D một cây mai chiều cao 1,5m, hoành 47 cm, chiều rộng tán lớn nhất 1,70m; Nguyễn Thanh T xác nhận có mua của B và D 02 cây mai, một cây mai chiều cao 2,6m, hoành 52 cm, chiều rộng tán lớn nhất 1 m và một cây mai chiều cao 1,6m, hoành 42 cm, chiều rộng tán lớn nhất 0,85 m; Phan Thái B xác nhận có mua của B một cây mai chiều cao 1,35m, hoành 29 cm, chiều rộng tán lớn nhất 1,10m. Tất cả khai nhận, khi mua mai không biết tài sản do trộm cắp mà có nên đã tự nguyện giao nộp, do đó không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự (bút lục 132-138; 74-83).

Kết luận định giá tài sản số 98; 99; 100; 101 và 102 cùng ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự quận C kết luận:

01 cây mai chiều cao 1,5m, hoành 47 cm, chiều rộng tán lớn nhất 1,70m có giá trị 12.000.000 đồng; 01 cây mai chiều cao 2,6m, hoành 52 cm, chiều rộng tán lớn nhất 1m có giá trị 7.000.000 đồng; 01 cây mai chiều cao 1,35m, hoành 29 cm, chiều rộng tán lớn nhất 1,10m có giá trị 3.000.000 đồng; 01 cây mai chiều cao 1,6m, hoành 42 cm, chiều rộng tán lớn nhất 0,85m có giá trị 3.000.000 đồng; 01 cây mai, chiều cao 1,45m, hoành 36 cm, chiều rộng tán lớn nhất 1,10m có giá trị 3.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá được là 28.000.000 đồng (bút lục 148-157).

Kết luận giám định về độ tuổi số 08/KLGĐĐ – TTPYCT ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Trung T pháp y T phố Cần Thơ, kết luận: Nguyễn Vũ D có độ tuổi từ 17 năm 00 tháng đến 17 năm 06 tháng tại thời điểm giám định ngày 10/01/2024 (bút lục 128-129). Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội thì Nguyễn Vũ D trên 16 tuổi, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.

Nguyễn Văn B và Nguyễn Vũ D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên (bút lục 84-108).

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Võ Chí T, Trần Vĩnh T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Hữu L và Bùi Tuấn K. Các bị hại và những người đã mua mai không có yêu cầu khác về trách nhiệm dân sự đối với 02 bị can Nguyễn Văn B, Nguyễn Vũ D (bút lục 191-196).

Tại cáo trạng số: 83/CT-VKS ngày 19/8/2024 Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Vũ D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, T phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, T phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

[3] Đối với người bị hại Võ Chí T, Nguyễn Hữu L, Trần Vĩnh T, Nguyễn Văn T, Bùi Tuấn K và người có quyền L, nghĩa vụ liên quan Phan Hữu T, Nguyễn Thanh T, Phan Thái B có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Tòa

án áp dụng điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[4] Đối với hành vi mua các cây mai của Phan Hữu T, Nguyễn Thanh T, Phan Thái B do không biết đây là các tài sản trộm cắp mà có cho nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C không xử lý là có cơ sở.

[5] Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Vũ D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Kiểm sát viên phân tích các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với các bị cáo và đề nghị áp dụng điều 17, điều 38, điều 50, điều 56, điều 58, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo B; đề nghị mức án đối với bị cáo B từ 01 năm 06 tháng tù giam đến 02 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt tù đối với bản án số 29/2024/HSST ngày 02/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, T phó Cần Thơ xử phạt bị cáo B 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo chịu hình phạt chung từ 02 năm 06 tháng tù giam đến 03 năm tù giam. Đề nghị áp dụng điều 17, điều 38, 50, 56, điều 58, khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điều 91, điều 101 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo D; đề nghị mức án đối với bị cáo D từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt tù đối với bản án số 29/2024/HSST ngày 02/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, T phó Cần Thơ xử phạt bị cáo D 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo chịu hình phạt chung từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù giam. Về xử lý vật chứng thì đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận C đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu. Đối với xe mô tô biển số 65F1 – 000.16 thu giữ của Nguyễn Văn B đề nghị tiếp tục tạm giữ tại cơ quan thi hành án, nếu sau 01 năm kể từ ngày đăng công báo ngày 04 tháng 7 năm 2024 mà chủ sở hữu hoặc người B quản hợp pháp không khiếu nại để giải quyết theo qui định thì sẽ tịch thu sung công Nhà nước.

[6] Trợ giúp viên pháp lý **Trần Hoàng B** thuộc Trung T trợ giúp pháp lý nhà nước T phó Cần Thơ bào chữa cho bị cáo Nguyễn Vũ D trình bày quan điểm: Trợ giúp viên pháp lý thống nhất với tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo D. Trợ giúp viên pháp lý phân tích thêm các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo D như thời điểm bị cáo D phạm tội còn trong độ tuổi vị T niên, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trợ giúp viên pháp lý đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D.

[7] Hội đồng xét xử nhận thấy; Qua phân kết quả xét hỏi công khai và tranh luận tại phiên tòa, đối chiếu với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Trong khoảng thời gian từ ngày 07/8/2023 đến ngày 17/8/2023 bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Vũ D đã lén lút thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản là các cây mai của bị hại trên địa bàn quận C với tổng giá trị tài sản là 28.000.000 đồng, lời thừa nhận của các bị cáo là phù hợp với lời khai của các bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã

được thu thập trong hồ sơ vụ án. Tại Kết luận giám định về độ tuổi số 08/KLGĐĐ – TTPYCT ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Trung T pháp y T phố Cần Thơ, kết luận: Nguyễn Vũ D có độ tuổi từ 17 năm 00 tháng đến 17 năm 06 tháng tại thời điểm giám định ngày 10/01/2024. Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội thì Nguyễn Vũ D trên 16 tuổi, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Từ những phân tích trên có thể khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận C, T phố Cần Thơ truy tố Nguyễn Văn B và Nguyễn Vũ D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác, có căn cứ.

[8] Các bị cáo có đầy đủ nhận T về hành vi phạm tội của mình. Chỉ vì L ích cá nhân, lười lao động, các bị cáo đã cùng nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trong vụ án này, xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo là như nhau, các bị cáo phạm tội giản đơn, không có tổ chức. Khi được bị cáo B rủ đi tìm tài sản để trộm bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì bị cáo D đồng ý thực hiện ngay. Do đó, các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật B vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của các bị cáo cần thiết phải xử lý nghiêm, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo giúp các bị cáo sống có ích cho xã hội.

[9] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như:

+ Đối với bị cáo B: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên, do đó phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Đối với bị cáo D: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thời điểm phạm tội bị cáo còn trong độ tuổi vị T niên, khả năng nhận T pháp luật kém được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51, điều 91, điều 101 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên, do đó phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Tại bản án số 29/2024/HSST ngày 02/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, T phố Cần Thơ đã xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Vũ D cùng về tội “Trộm cắp tài sản”, do đó cả hai bị cáo sẽ không được áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét, đề nghị về mức hình phạt của Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

Xét, lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý đối với bị cáo D là có căn cứ chấp nhận.

[10] Về phân trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm đối với các bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận C đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu. Đối với xe mô tô biển số 65F1 – 000.16 thu giữ của Nguyễn Văn B đề nghị tiếp tục tạm giữ tại cơ quan thi hành án, nếu sau 01 năm kể từ ngày đăng công báo ngày 04 tháng 7 năm 2024 mà chủ sở hữu hoặc người B quản hợp pháp không khiếu nại để giải quyết theo qui định thì sẽ tịch thu sung công Nhà nước theo Quyết định chuyển vật chứng số 68/QĐ-VKS-CR ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận C, T phố Cần Thơ (BL245).

[12] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Bị cáo Nguyễn Vũ D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điều 17, điều 38, điều 50, điều 56, điều 58, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo B.

Áp dụng: Điều 17, điều 38, 50, 56, điều 58, khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điều 91, điều 101 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo D

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt tù đối với bản án số 29/2024/HSST ngày 02/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, T phố Cần Thơ xử phạt bị cáo B 01 (một) năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 22/8/2024.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vũ D 01 (một) năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt tù đối với bản án số 29/2024/HSST ngày 02/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, T phố Cần Thơ xử phạt bị cáo D 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 05/7/2024.

Về phân trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận C đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu. Đối với xe mô tô biển số 65F1 – 000.16 thu giữ của Nguyễn Văn B đề nghị tiếp tục tạm giữ tại cơ quan thi hành án, nếu sau 01 năm kể từ ngày đăng công báo ngày 04 tháng 7 năm 2024 mà chủ sở hữu hoặc người B quản hợp pháp không khiếu nại để giải quyết theo qui định thì sẽ tịch thu sung công Nhà nước theo Quyết định chuyển vật chứng số 68/QĐ-VKS-CR ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận C, T phố Cần Thơ (BL245).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt; trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND. TP/ Cần Thơ.
- VKSND.Q.C.
- NTG Công an Q. C.
- Cơ quan Thi hành án.
- Các bị cáo.
- Lưu HS – BA

Bùi Trung Hiến